TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:05/2021/HNGĐ-ST
Ngày 02/06/2021
Về việc : Không công nhận quan hệ vợ chồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà **Bùi Thị Mai Linh.**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Thanh Nông** và ông **Bùi Văn Thức.**

Thư ký toà án ghi biên bản : Ông **Bùi Mạnh Thuyền.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà **Đinh Thị Thu Hà**– Kiểm sát viên

Ngày 02/06/2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 227/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc : *Yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng*.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 20 tháng 04 năm 2021 giữa các đương sự :

- Nguyên đơn: Anh **Hoàng Văn K,** sinh năm 1968 – Có mặt.

- Bị đơn: Chị **Ngô Thị Đ,** sinh năm 1970 – Vắng mặt.

Cùng ĐKHKTT tại: Thôn K, xã V, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh Hoàng Văn K trình bày :

Anh và chị Ngô Thị Đ tự nguyện về chung sống với nhau từ năm 1989 tại thôn Đ, xã V, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình nhưng không đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung diễn ra hạnh phúc đến năm 2018 thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống về nhiều mặt, chị Đ thường xuyên ghen tuông vô cớ rồi chửi bới xúc phạm anh. Mâu thuẫn được hai bên gia đình nội ngoại và hàng xóm láng giềng khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh và chị Đ đã ly thân từ năm 2018 đến nay. Trong suốt thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai, tình cảm không còn.

Vì vậy anh làm đơn đề nghị Tòa án công nhận quan hệ giữa anh và chị Ngô Thị Đ không phải là quan hệ vợ chồng.

- Về con chung: Có 02 con chung Hoàng Thanh T, sinh ngày 11/04/1997 và Hoàng Văn Q sinh ngày 14/02/1990. Các cháu đều đã đủ tuổi trưởng thành và đều đã đi xây dựng gia đình riêng nên anh không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp : Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về công nợ chung : Không có.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng Bị đơn không đến Tòa làm việc.

Tòa án đã tiến hành hành xác minh.Theo kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình được biết: Qua rà soát trong sổ theo dõi việc đăng ký kết hôn của Ủy ban nhân dân xã V, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình từ trước đến thời điểm này thì anh Hoàng Văn K và chị Ngô Thị Đ không có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Theo kết quả xác minh tại thôn Đ: Anh Hoàng Văn K và chị Ngô Thị Đ là công dân sinh sống tại tại thôn Đ, xã V, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình từ khoảng năm 1989. Việc anh chị có đăng ký kết hôn hay không đại diện thôn, xóm không nắm được nhưng anh chị đã chung sống cùng một nhà với nhau như vợ chồng từ rất lâu, hàng xóm đều biết và đã có 02 con chung. Khoảng 3 năm nay thì anh chị không còn chung sống cùng một nhà nữa mà anh K đã chuyển lên vườn Cam ở cách nhà chị Đ khoảng 3km, dư luận có phản ánh anh chị hay cãi vã nhau. Đầu năm 2019 anh K và chị Đ đã phân chia tài sản chung và mời Trưởng thôn Đ đến chứng kiến.

Vụ án thuộc trường hợp không được tiến hành hòa giải nên phải đưa ra xét xử.

Ngày 13/05/2021 phiên tòa mở lần thứ nhất, Bị đơn vắng mặt không lý do nên phiên tòa phải hoãn. Hôm nay phiên tòa được mở lại lần thứ 2, Bị đơn vẫn vắng mặt không lý do.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 71, 72 của BLTTDS. Bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 của BLTTDS.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 9, Điều 14; khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Hoàng Văn K và chị Ngô Thị Đ.

- Về con chung : Có 02 con đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về công nợ chung : Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong Hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định :

[1]Về tố tụng :

Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong Hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân gia đình, cụ thể là về việc "Yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng". Bị đơn có đăng ký HKTT tại thôn Đ, xã V, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Theo quy định tại khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn K và chị Ngô Thị Đ chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1989 đến nay, có đủ điều kiện kết hôn theo quy định pháp luật nhưng không đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên quan hệ giữa anh K và chị Đ không được pháp luật công nhận là vợ chồng .

Căn cứ khoản 2 Điều 53, khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu của anh Hoàng Văn K, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Hoàng Văn K và chị Ngô Thị Đ.

- Về con chung: Có 02 con đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Hoàng Văn K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 7 điều 28; khoản 1 điều 35; khoản 4 điều 147 BLTTDS; Điều 9, Điều 14; khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của BLTTDS.

Xử :

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Hoàng Văn K và chị Ngô Thị Đ.

- Về con chung: Có 02 con chung Hoàng Thanh T, sinh ngày 11/04/1997 và Hoàng Văn Q sinh ngày 14/02/1990, đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Căn cứ Khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 26/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Hoàng Văn K phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai THA số 0007278 ngày 17/12/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Cùng thời hạn trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKS ND Huyện Kim Bôi;
- Chi cục THADS huyện Kim Bôi;
- UBND xã V, huyện Kim Bôi;
- Các đương sự;
- Lưu HS + VT.

Bùi Thị Mai Linh